

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**PHÁP LUẬT KINH TẾ**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Kế toán và Quản trị kinh doanh**

**Năm 2022**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Kế toán và Quản trị kinh doanh

- Tên học phần:** Pháp luật kinh tế
- Mã học phần:** QTKD 055
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
  - Tự học: 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Không

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Mai	0916.143.388	NTNMai@saodo.edu.vn
2	Ths. Nguyễn Thị Thuý	0978.936.919	NTThuý@saodo.edu.vn
3	ThS. Trần Thị Hằng	0984.696.418	TTHang@saodo.edu.vn

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Học phần trang bị kiến thức về pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh làm cơ sở cho việc nghiên cứu các luật chuyên ngành như các chế định pháp lý cơ bản điều chỉnh cơ cấu tổ chức, hoạt động và quản lý các loại hình doanh nghiệp. Nội dung học phần bao gồm: địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước, công ty cổ phần, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân, chế độ pháp lý về hợp đồng, cách thức ký kết và đảm bảo thực hiện hợp đồng, pháp luật về giải quyết tranh chấp và phá sản trong kinh doanh.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về pháp luật kinh tế, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật kinh tế, chủ thể, nguồn điều chỉnh, nội dung của pháp luật kinh tế.	4	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có các kiến thức cơ bản về pháp luật chủ thể kinh doanh, chế độ pháp lý về hợp		

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	đồng, cách thức ký kết và đảm bảo thực hiện hợp đồng, pháp luật về giải quyết tranh chấp và phá sản trong kinh doanh.		
MT1.3	So sánh được những vấn đề cơ bản về địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp, các cơ chế giải quyết tranh chấp trong kinh doanh.	4	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Rèn luyện kỹ năng giải quyết các tình huống pháp luật kinh tế, biết xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật trong doanh nghiệp, cơ quan đơn vị.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Phân biệt tính hợp pháp, không hợp pháp của các hành vi kinh doanh biểu hiện trong đời sống hàng ngày.	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có ý thức tôn trọng và thực hiện pháp luật khi tham gia các hoạt động kinh tế và kinh doanh.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực phân tích, đánh giá, dự báo và lập kế hoạch trong việc áp dụng pháp luật kinh tế tại doanh nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Phân biệt được khái niệm luật kinh tế và pháp luật kinh tế, trình bày được những vấn đề cơ bản của pháp luật kinh tế, nội dung chủ yếu của pháp luật kinh tế.	4	[2.1.4]
CDR1.2	Phân biệt được các loại chủ thể kinh doanh và các quy định pháp lý đối với các chủ thể kinh doanh ở	4	

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
	Việt Nam hiện nay.		
CDR1.3	Hiểu và phân tích được các cơ chế pháp lý về hợp đồng, cách thức ký kết và đảm bảo thực hiện hợp đồng, pháp luật về giải quyết tranh chấp và phá sản trong kinh doanh.	4	
CDR1.4	Nắm được các quy định cơ bản của pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, so sánh được đặc trưng của các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	4	
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Vận dụng được các kiến thức pháp luật về chủ thể kinh doanh vào trong hoạt động thành lập, tổ chức và quản lý các loại hình chủ thể kinh doanh khác nhau.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Vận dụng được các quy định của pháp luật kinh tế vào thực tế khi tham gia các quan hệ kinh tế.	4	
CDR2.3	Giải quyết được các tình huống về pháp lý về doanh nghiệp, hợp đồng, pháp sản, tài chính và các tranh chấp trong kinh doanh	4	
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật khi tham gia các hoạt động kinh tế.	4	[2.3.2] [2.3.3]
CDR3.2	Có năng lực đọc, hiểu và vận dụng đúng các quy định của pháp luật về kinh tế trong công việc thực tế.	4	
CDR3.3	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, quản lý, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1					CDR2				CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<b>Chương 1: Môi trường pháp lý cho hoạt động kinh doanh</b> 1.1. Khuôn khổ pháp lý cho hoạt động kinh doanh 1.2. Đạo đức của doanh nghiệp và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp	2									3	3
2	<b>Chương 2: Quy chế pháp lý chung về thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động doanh nghiệp</b> 2.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại doanh nghiệp 2.2. Điều kiện và thủ tục cơ bản để thành lập và hoạt động doanh nghiệp 2.3. Đăng ký những thay đổi của doanh nghiệp 2.4. Những quyền và nghĩa vụ cơ bản của doanh nghiệp trong kinh doanh	2					3				3	3
3	<b>Chương 3: Chế độ pháp lý về doanh nghiệp tư nhân và công ty</b> 3.1. Doanh nghiệp tư nhân 3.2. Công ty theo pháp luật Việt Nam		2								3	3
4	<b>Chương 4: Chế độ pháp lý về các hình thức tổ chức kinh doanh và chủ thể kinh doanh khác</b> 4.1. Nhóm công ty 4.2. Hợp tác xã 4.3. Hộ kinh doanh 4.4. Tổ hợp tác 4.5. Cá nhân hoạt động thương mại			3				3			3	3
5	<b>Chương 5: Pháp luật hợp đồng kinh doanh, thương mại</b> 5.1. Khái quát hoạt động kinh doanh và hợp đồng kinh doanh thương mại 5.2. Chế độ pháp lý hợp đồng dân sự 5.3. Những quy định riêng về hợp đồng trong hoạt động thương mại				3				3		3	3

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1					CDR2				CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2
	5.4. Hợp đồng mua bán hàng hoá 5.5. Hợp đồng dịch vụ											
6	<b>Chương 6: Pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh và vụ việc cạnh tranh</b> 6.1. Tranh chấp trong kinh doanh và việc giải quyết tranh chấp trong kinh doanh 6.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng trọng tài thương mại 6.3. Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại tại toà án nhân dân 6.4. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh có yếu tố nước ngoài					3				3	3	3
7	<b>Chương 7: Pháp luật về phá sản</b> 7.1. Khái quát về phá sản và pháp luật về phá sản 7.2. Những quy định chung của luật phá sản 2004 7.3. Thủ tục phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã					3				3	3	3

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	+Hình thức: Vấn đáp +Thời điểm: Các giờ học trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4.	CĐR3.1, CĐR3.2.	Trung bình cộng các điểm đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần.	01 điểm	30%	+Hình thức: Tự luận; +Thời gian: 90 phút; +Thời điểm: Giờ học 19, 20 trên lớp.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3.	CĐR2.1, CĐR2.2.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài kiểm tra
3	Điểm thi kết thúc học phần.	01 điểm	50%	+Hình thức: Tự luận; +Thời gian: 90 phút; +Thời điểm: Theo lịch thi học kỳ	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5.	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4.	CĐR3.1, CĐR3.2.	01 bài thi

### 11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

- Ý thức, thái độ học tập: Sinh viên đi học đầy đủ, đúng giờ, không bỏ tiết, nghỉ học có phép, có thái độ tích cực trong giờ học, có đóng góp ý kiến xây dựng bài, có tinh thần tự học, hỗ trợ bạn cùng lớp trong học tập, tổ chức học nhóm.

- Về nghiên cứu tài liệu: Sinh viên đọc trước tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên trước khi đến lớp.

- Kiểm tra đánh giá: Sinh viên phải hoàn thành các bài tập được giao, đạt chất lượng theo yêu cầu của giảng viên; tham gia đầy đủ, đạt chất lượng các bài kiểm tra trên lớp và thi kết thúc học phần.

### 13. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu chính:**

[1]. Nguyễn Hợp Toàn (2015), *Pháp luật kinh tế*, NXB đại học kinh tế quốc dân.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2]. Nguyễn Thị Thanh Thuỷ (2013), *Pháp luật kinh tế*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[3]. Hải Thành sưu tầm (2020), *Luật doanh nghiệp năm 2020*, NXB Tài chính.

[4]. Các văn bản pháp luật liên quan gồm: Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật ngân sách Nhà nước 2015, Luật Hợp tác xã 2012, Luật Đầu tư 2014; Luật Phá sản 2014, Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2010, Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Luật thuế, Luật Chứng khoán.

### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
1	<p><b>Chương 1: Môi trường pháp lý cho hoạt động kinh doanh</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được những vấn đề khái quát về pháp luật kinh tế, nội dung chủ yếu của pháp luật kinh tế.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Khuôn khổ pháp lý cho hoạt động kinh doanh</p> <p>1.2. Đạo đức của doanh nghiệp và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp</p>	2 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề;</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; [2]: Chương 1: Mục I, mục III.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p>	CDR1.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
2	<p><b>Chương 2: Quy chế pháp lý chung về thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động doanh nghiệp</b></p>	4 (4LT, 0TH, 0KT)	<p><b>Thuyết trình; Tổ chức học theo nhóm; Tổ chức cho sinh viên tranh luận</b></p>	CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3,



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	<p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được các quy định chung về chủ thể kinh doanh và các quy định cụ thể của pháp luật đối với các loại chủ thể kinh doanh khác nhau.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại doanh nghiệp</p> <p>2.2. Điều kiện và thủ tục cơ bản để thành lập và hoạt động doanh nghiệp</p> <p>2.3. Đăng ký những thay đổi của doanh nghiệp</p> <p>2.4. Những quyền và nghĩa vụ cơ bản của doanh nghiệp trong kinh doanh</p>		<p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</li> <li>+ Giao bài tập cho các nhóm.</li> <li>+ Đưa nội dung tranh luận.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Chương 2;</li> <li>[2]: Chương 2, chương 3, chương 4.</li> <li>[3]: Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Hợp tác xã 2012.</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép, tranh luận và phản biện.</li> <li>+ Làm bài thảo luận nhóm.</li> <li>+ Làm bài kiểm tra.</li> </ul>	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
3	<p><b>Chương 3: Chế độ pháp lý về doanh nghiệp tư nhân và công ty</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được những vấn đề cơ bản về hợp đồng và pháp luật hợp đồng, nội dung của các loại hợp đồng.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Doanh nghiệp tư nhân</p> <p>3.2. Công ty theo pháp luật Việt Nam</p>	4 (4LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức cho sinh viên tranh luận</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Đưa nội dung tranh luận.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu:</li> <li>[1]: Chương 3;</li> <li>[2]: Chương 5;</li> <li>[3]: Bộ Luật dân sự 2015.</li> </ul>	CDR1.3, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
			+ Lắng nghe, ghi chép, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập cá nhân giảng viên giao.	
4	<p><b>Chương 4: Chế độ pháp lý về các hình thức tổ chức kinh doanh và chủ thể kinh doanh khác</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được khái niệm, đặc điểm, phân loại phá sản, pháp luật phá sản và trình tự, thủ tục giải quyết yêu cầu phá sản.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Nhóm công ty</p> <p>4.2. Hợp tác xã</p> <p>4.3. Hộ kinh doanh</p> <p>4.4. Tổ hợp tác</p> <p>4.5. Cá nhân hoạt động thương mại</p>	8 (7LT, 0TH, 1KT)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức cho sinh viên tranh luận</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Đưa nội dung tranh luận.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:            [1]: Chương 4;            [2]: Chương 7;            [3]: Luật Phá sản 2014.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép, tranh luận và phản biện.</p>	CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
5	<p><b>Chương 5: Pháp luật hợp đồng kinh doanh, thương mại</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được khái niệm, đặc điểm về tranh chấp trong kinh doanh, phân loại tranh chấp trong kinh doanh, nội dung các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>5.1. Khái quát hoạt động kinh doanh và hợp đồng kinh doanh thương mại</p> <p>5.2. Chế độ pháp lý hợp đồng</p>	4 (4LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức cho sinh viên tranh luận</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Giải thích các khái niệm, định nghĩa.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Đưa nội dung tranh luận.</p> <p>+ Tổ chức thảo luận</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p>	CĐR1.4, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	dân sự 5.3. Những quy định riêng về hợp đồng trong hoạt động thương mại 5.4. Hợp đồng mua bán hàng hoá 5.5. Hợp đồng dịch vụ		[1]: Chương 5; [2]: Chương 6; [3]: Pháp lệnh Trọng tài thương mại 2010, Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. + Lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện.	
6	<b>Chương 6: Pháp luật về giải quyết tranh chấp trong kinh doanh và vụ việc cạnh tranh</b> <b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được những vấn đề chung về pháp luật tài chính và một số chế định chủ yếu trong hệ thống pháp luật tài chính. <b>Nội dung cụ thể:</b> 6.1. Tranh chấp trong kinh doanh và việc giải quyết tranh chấp trong kinh doanh 6.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh bằng trọng tài thương mại 6.3. Giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại tại toà án nhân dân 6.4. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh có yếu tố nước ngoài	4 (4LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức cho sinh viên tranh luận.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Giải thích các định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Đưa nội dung tranh luận. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6; [3]: Luật Đầu tư 2014, Luật thuế, Luật Chứng khoán. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.	CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2,
7	<b>Chương 7: Pháp luật về phá sản</b> 7.1. Khái quát về phá sản và pháp luật về phá sản 7.2. Những quy định chung của luật phá sản 2004 7.3. Thủ tục phá sản doanh	4 (4LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Giải thích làm rõ các khái niệm + Nêu vấn đề cho cá	CĐR1.5, CĐR2.4, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CDR học phần
	nghịệp, hợp tác xã		nhân, nhóm và hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Tổ chức lớp học theo nhóm và giao nhóm chuẩn bị nhiệm vụ học tập. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6; [3]: Chương 3. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.	

Hải Dương, ngày 9 tháng 8 năm 2022

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Nguyễn Thị Ngọc Mai